

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU ĐỘNG TỪ

## I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm được ý nghĩa của động từ : là từ chỉ hoạt động, trạng thái... của người, sự vật, hiện tượng.
2. Nhận biết được động từ trong câu.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Bảng phụ ghi đoạn văn ở BT.III.2b (*Thần Di-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận... Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa !*).
- Một số tờ phiếu khổ to viết nội dung BT.I.2 ; BT.III.1 và 2.

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

- GV kiểm tra 1 HS làm lại BT4 (bài MRVT : *Ước mơ*).
- GV mở bảng phụ ghi bài tập III.2b lên bảng lớp (để kiểm tra HS nhớ lại kiến thức về DT chung, DT riêng) ; mời 1 HS lên bảng gạch một gạch dưới DT chung chỉ người, vật ; DT riêng chỉ người. (Lời giải : DT chung : *thần, vua, cành, sồi, vàng, quả, táo, đời*. DT riêng : *Di-ô-ni-dốt, Mi-dát*).

### B – DẠY BÀI MỚI

- 1. Giới thiệu bài :** Các em đã có kiến thức về danh từ (DT chung, DT riêng), bài học hôm nay sẽ giúp các em nắm được ý nghĩa của động từ và nhận biết được động từ trong câu.

### 2. Phân Nhận xét

- Hai HS tiếp nối nhau đọc nội dung BT1 và 2.
- Cả lớp đọc thâm đoạn văn ở BT1, suy nghĩ, trao đổi theo cặp hoặc nhóm nhỏ, tìm các từ theo yêu cầu của BT2. GV phát riêng phiếu cho một số nhóm HS.
  - Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

Các từ :

- Chỉ hoạt động :	
+ Cửa anh chiến sĩ	<i>nhìn, nghĩ</i>
+ Cửa thiếu nhi	<i>thấy</i>
- Chỉ trạng thái của các sự vật	
+ Cửa dòng thác	<i>đổ (hoặc đổ xuống)</i>
+ Cửa lá cờ	<i>bay</i>

– GV hướng dẫn HS rút ra nhận xét : *Các từ nêu trên chỉ hoạt động, chỉ trạng thái của người, của vật. Đó là các động từ. Vậy động từ là gì ?* (HS phát biểu. Các em có thể đọc thẩm nội dung cần ghi nhớ của bài học để trả lời câu hỏi.)

### 3. Phần Ghi nhớ

- Ba, bốn HS đọc thành tiếng nội dung cần ghi nhớ.
- Một, hai HS nêu ví dụ về động từ chỉ hoạt động, động từ chỉ trạng thái.

### 4. Phần Luyện tập

#### Bài tập 1

– HS đọc yêu cầu của bài, viết nhanh ra nháp tên hoạt động mình thường làm ở nhà và ở trường, gạch dưới động từ trong các cụm từ chỉ hoạt động ấy. GV phát riêng phiếu cho một số HS.

– Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, kết luận HS làm bài đúng nhất, tìm được nhiều từ nhất. VD :

+ Hoạt động ở nhà	<u>dánh</u> răng, <u>rửa</u> mặt, <u>dánh</u> cốc chén, <u>trông</u> em, <u>quét</u> nhà, <u>tưới</u> cây, <u>tập</u> thể dục, <u>cho</u> gà lợn ăn, <u>chanh</u> vịt, <u>nhặt</u> rau, <u>đãi</u> gạo, <u>đun</u> nước, <u>pha</u> trà, <u>nấu</u> cơm, <u>làm</u> bài tập, <u>đọc</u> truyện, <u>xem</u> tivi...
+ Hoạt động ở trường	<u>hoc</u> bài, <u>làm</u> bài, <u>nghe</u> giảng, <u>đọc</u> sách, <u>trực</u> nhát lớp, <u>chăm sóc</u> cây hoa trước lớp, <u>tập</u> nghi thức Đội, <u>sinh hoạt</u> văn nghệ, <u>chào</u> cờ...

#### Bài tập 2

– Hai HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu a và b của BT2.

– HS làm việc cá nhân trên VBT – gạch dưới các động từ có trong đoạn văn bằng bút chì. (Nếu không có VBT, các em có thể viết các động từ ra nháp). GV phát riêng phiếu cho một số HS.

– Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng :

a) Yết Kiêu đến kinh đô Thăng Long yết kiến vua Trần Nhân Tông.

Nhà vua : – Trâm cho nhà ngươi nhân lấy một loại binh khí.

Yết Kiêu : – Thần chỉ xin một chiếc dùi sắt.

Nhà vua : – Để làm gì ?

Yết Kiêu : – Để dùi thủng chiến thuyền của giặc vì thần có thể lặn hàng giờ dưới nước.

b) Thân Đì-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận.

Vua Mi-dát thử bé một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt. Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa!).

\* **Chú ý :** Nếu HS gạch dưới nhận lấy, dùi thủng, GV cũng chấp nhận vì đây là các cụm động từ, gồm động từ trung tâm (*nhận, dùi*) với một bổ ngữ đứng sau chỉ hướng hoặc kết quả của hoạt động (*lấy, thủng*).

*Bài tập 3* (Tổ chức trò chơi "Xem kịch câm")

– Tìm hiểu yêu cầu của BT và nguyên tắc chơi

+ Một HS đọc yêu cầu của bài tập.

+ GV treo tranh minh họa phóng to (nếu có), chỉ tranh, giải thích yêu cầu của bài tập bằng cách mời 2 HS chơi mẫu. (GV nhận xét 2 HS này chơi có tự nhiên không, thể hiện động tác kịch câm có rõ ràng, dễ hiểu không.) :

– HS1 bắt chước hoạt động của bạn trai trong tranh 1	– HS2 nhìn bạn, xướng to tên hoạt động Ví dụ : <b>CÚI</b>
HS2 bắt chước hoạt động của bạn gái trong tranh 2	– HS1 nhìn bạn, xướng to tên hoạt động Ví dụ : <b>NGỦ</b>

– Tổ chức thi biểu diễn động tác kịch câm và xem kịch câm.

+ GV nêu nguyên tắc chơi : Hai nhóm A và B có số HS bằng nhau (mỗi nhóm 5 – 7 HS) : lần lượt từng bạn trong nhóm A làm động tác, lần lượt từng bạn trong nhóm B phải xướng đúng/nhanh tên hoạt động. Sau đó, đổi vai cho nhau. Nhóm nào đoán đúng/nhanh, có hành động kịch đẹp mắt, tự nhiên, rõ ràng sẽ thắng cuộc. Nhóm nào đoán sai một từ bị trừ một điểm.

+ Gợi ý các đề tài cho HS tự lựa chọn :

• Động tác trong học tập : mượn sách (vở, bút), đọc bài, viết bài, kẻ vở, mở cắp, lật trang vở, cất dụng cụ vào cặp...

• Động tác khi vệ sinh bản thân hoặc môi trường : đánh răng, rửa mặt, đánh giày, kì cọ, chải tóc, cấp tóc, quét lớp, kê bàn ghế, lau bảng...

• Động tác vui chơi giải trí : đánh bài, nhảy dây, nhảy ngựa, trồng nụ trồng hoa, kéo co, đá cầu, vươn vai,...

+ Các nhóm trao đổi, thảo luận về các động tác kịch câm sẽ biểu diễn trước khi tham gia cuộc chơi.

+ Các nhóm thi. Cả lớp và GV nhận xét, kết luận nhóm thắng cuộc (nhóm diễn tự nhiên và đoán đúng động từ chỉ động tác của nhóm bạn).

## **5. Củng cố, dặn dò**

– GV : Qua các bài luyện tập và trò chơi, các em đã thấy động từ là một loại từ được dùng nhiều trong nói và viết. Trong văn kể chuyện, nếu không dùng động từ thì không kể được các hoạt động của nhân vật.

– Nhắc HS ghi nhớ nội dung bài học, về nhà viết lại vào vở 10 từ chỉ động tác em đã biết khi chơi trò "Xem kịch câm".